

THÔNG BÁO SỐ 177
Các ca nghi nhiễm COVID-19 trong cộng đồng
trên địa bàn tỉnh Bình Thuận

Ngày 29/10/2021, Sở Y tế ghi nhận 45 ca nghi nhiễm COVID-19 trong cộng đồng tại thành phố Hàm Thuận Bắc, Phan Thiết, Tánh Linh và Bắc Bình. Thông tin cụ thể như sau:

I. Hàm Thuận Bắc: 23 ca nghi nhiễm (16 ca nghi nhiễm trong khu phong tỏa)

1. Ca nghi nhiễm: N. N. N. Y; năm sinh: 2012; giới tính: Nữ; địa chỉ thường trú: thôn 5, xã Hàm Đức. (ca nghi nhiễm trong khu phong tỏa)

2. Ca nghi nhiễm: V. T. H; năm sinh: 1987; giới tính: Nữ; địa chỉ thường trú: thôn 5, xã Hàm Đức. (ca nghi nhiễm trong khu phong tỏa)

3. Ca nghi nhiễm: N. N. N. Y; năm sinh: 2019; giới tính: Nữ; địa chỉ thường trú: thôn 5, xã Hàm Đức. (ca nghi nhiễm trong khu phong tỏa)

4. Ca nghi nhiễm: N. H. Q; năm sinh: 2012; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: thôn 5, xã Hàm Đức. (ca nghi nhiễm trong khu phong tỏa)

5. Ca nghi nhiễm: N. T. P. T; năm sinh: 2016; giới tính: Nữ; địa chỉ thường trú: thôn 5, xã Hàm Đức. (ca nghi nhiễm trong khu phong tỏa)

6. Ca nghi nhiễm: V. T. T. N; năm sinh: 1987; giới tính: Nữ; địa chỉ thường trú: thôn 5, xã Hàm Đức. (ca nghi nhiễm trong khu phong tỏa)

7. Ca nghi nhiễm: P. V. G; năm sinh: 1963; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: thôn 5, xã Hàm Đức. (ca nghi nhiễm trong khu phong tỏa)

8. Ca nghi nhiễm: P. N. D. K; năm sinh: 2020; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: thôn 5, xã Hàm Đức. (ca nghi nhiễm trong khu phong tỏa)

9. Ca nghi nhiễm: V. T. H. T; năm sinh: 1996; giới tính: Nữ; địa chỉ thường trú: thôn 4, xã Hàm Đức. (ca nghi nhiễm trong khu phong tỏa)

10. Ca nghi nhiễm: L. T. N; năm sinh: 1969; giới tính: Nữ; địa chỉ thường trú: thôn 4, xã Hàm Đức. (ca nghi nhiễm trong khu phong tỏa)

11. Ca nghi nhiễm: H. T. T; năm sinh: 1963; giới tính: Nữ; địa chỉ thường trú: thôn 4, xã Hàm Đức. (ca nghi nhiễm trong khu phong tỏa)

12. Ca nghi nhiễm: P. T. N. V; năm sinh: 2006; giới tính: Nữ; địa chỉ thường trú: thôn 6, xã Hàm Đức. (ca nghi nhiễm trong khu phong tỏa)

13. Ca nghi nhiệm: H. T. H. P; năm sinh: 2019; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: thôn 5, xã Hàm Đức. (*ca nghi nhiệm trong khu phong tỏa*)

14. Ca nghi nhiệm: N. T. Đ; năm sinh: 1950; giới tính: Nữ; địa chỉ thường trú: thôn 5, xã Hàm Đức. (*ca nghi nhiệm trong khu phong tỏa*)

15. Ca nghi nhiệm: N. T. H; năm sinh: 1984; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: thôn 5, xã Hàm Đức. (*ca nghi nhiệm trong khu phong tỏa*)

16. Ca nghi nhiệm: N. H. Đ; năm sinh: 1995; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: thôn 6, xã Hàm Đức. (*ca nghi nhiệm trong khu phong tỏa*)

17. Ca nghi nhiệm: H. K; năm sinh: 2011; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: thôn Ninh Thuận, xã Hàm Chính.

18. Ca nghi nhiệm: H. K; năm sinh: 2015; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: thôn Ninh Thuận, xã Hàm Chính.

19. Ca nghi nhiệm: H. T. N; năm sinh: 1999; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: thôn Ninh Thuận, xã Hàm Chính.

20. Ca nghi nhiệm: H. T. T; năm sinh: 1974; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: thôn Ninh Thuận, xã Hàm Chính.

21. Ca nghi nhiệm: H. T. H; năm sinh: 2008; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: thôn Ninh Thuận, xã Hàm Chính.

22. Ca nghi nhiệm: H. T. T. P; năm sinh: 1989; giới tính: Nữ; địa chỉ thường trú: thôn Ninh Thuận, xã Hàm Chính.

23. Ca nghi nhiệm: T. N. Q; năm sinh: 1992; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: thôn Ninh Thuận, xã Hàm Chính.

II. Phan Thiết: 13 ca nghi nhiệm

1. Ca nghi nhiệm: L. C. T; năm sinh: 1967; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: khu phố 2, phường Lạc Đạo.

2. Ca nghi nhiệm: L. V. T; năm sinh: 1996; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: khu phố 5, phường Lạc Đạo.

3. Ca nghi nhiệm: T. N. L; năm sinh: 1969; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: khu phố 2, phường Lạc Đạo.

4. Ca nghi nhiệm: M. T. T; năm sinh: 1989; giới tính: Nữ; địa chỉ thường trú: khu phố D, phường Thanh Hải.

5. Ca nghi nhiệm: N. T. S; năm sinh: 1988; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: khu phố D, phường Thanh Hải.

6. Ca nghi nhiệm: N. P; năm sinh: 1971; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: khu phố 10, phường Phú Thủy.

7. Ca nghi nhiệm: N. T. L; năm sinh: 1973; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: phường Phú Thủy.

8. Ca nghi nhiệm: L. T. H .O; năm sinh: 2004; giới tính: Nữ; địa chỉ thường trú: khu phố 7, phường Đức Nghĩa.

9. Ca nghi nhiệm: Đ. T. D; năm sinh: 1976; giới tính: Nữ; địa chỉ thường trú: khu phố 1, phường Xuân An

10. Ca nghi nhiệm: T. N. D; năm sinh: 2011; giới tính: Nữ; địa chỉ thường trú: khu phố 1, phường Xuân An.

11. Ca nghi nhiệm: T. V. H. T; năm sinh: 2017; giới tính: Nữ; địa chỉ thường trú: khu phố 3, phường Xuân An.

12. Ca nghi nhiệm: N. T. H; năm sinh: 2003; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: khu phố 3, phường Phú Tài.

13. Ca nghi nhiệm: N. H; năm sinh: 1987; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: phường Hưng Long.

III. Tánh Linh: 07 ca nghi nhiệm

1. Ca nghi nhiệm: T. N. T; năm sinh: 1993; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: thôn 6, xã Nghị Đức.

2. Ca nghi nhiệm: L. Q. N; năm sinh: 2020; giới tính: Nữ; địa chỉ thường trú: thôn 5, xã Nghị Đức.

3. Ca nghi nhiệm: N. T. X. M; năm sinh: 1954; giới tính: Nữ; địa chỉ thường trú: thôn 6, xã Nghị Đức.

4. Ca nghi nhiệm: V. V. H; năm sinh: 2007; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: thôn 5, xã Nghị Đức.

5. Ca nghi nhiệm: L. T. T. T; năm sinh: 1996; giới tính: Nữ; địa chỉ thường trú: thôn 5, xã Nghị Đức.

6. Ca nghi nhiệm: P. T. H; năm sinh: 1959; giới tính: Nữ; địa chỉ thường trú: thôn 3, xã Suối Kiết.

7. Ca nghi nhiệm: T. X. T; năm sinh: 1999; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: thôn 3, xã Suối Kiết.

IV. Bắc Bình: 02 ca nghi nhiệm

1. Ca nghi nhiệm: M. T. K. P; năm sinh: 2014; giới tính: Nữ; địa chỉ thường trú: xã Phan Hòa.

2. Ca nghi nhiệm: M. T. A; năm sinh: 2016; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: xã Phan Hòa.

Sở Y tế thông báo đến các cơ quan, đơn vị biết, theo dõi./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh (b/c);
- Các sở, ban ngành, đoàn thể;
- BCĐ phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh (b/c);
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị toàn ngành;
- Đài PTTH Bình Thuận; Báo Bình Thuận;
- Lưu: VT, NV.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quốc Việt

